

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày 23-12-2021

Về việc “Ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Giới và ông Trần Văn Tuấn;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 209/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Anh Th, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 6 khu phố PT, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Trần Chí D, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 19 khu phố PB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Anh Th trình bày:

Chị và anh Trần Chí D sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 10 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã

Bình Long, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được ba năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị và anh Trần Chí D đã không còn chung sống với nhau được hơn 1 năm. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn với anh Trần Chí D.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có một con chung tên Trần Khả Nh, sinh ngày 15/9/2019. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu anh Trần Chí D cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

* Đối với anh Trần Chí D: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật nhưng anh Trần Chí D không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Anh Th. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải nhưng anh Trần Chí D vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Anh Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu anh Trần Chí D cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Chí D, anh Trần Chí D đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành các quy định pháp luật theo Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn, giao con chung tên Trần Khả Nh cho chị Nguyễn Thị Anh Th trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Anh Th, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” do chị Nguyễn Thị Anh Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Chí D. Anh Trần Chí D hiện cư trú tại địa chỉ tổ 19 khu phố PB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Chí D, anh Trần Chí D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Anh Th và anh Trần Chí D đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 10 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Nguyễn Thị Anh Th và anh Trần Chí D hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị Anh Th thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Trần Chí D. Anh Trần Chí D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp lời khai, hòa giải nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Ông Trần Trung T, bà Nguyễn Thị H (cha mẹ ruột anh Trần Chí D) trình bày: Chị Nguyễn Thị Anh Th và anh Trần Chí D kết hôn vào tháng 10 năm 2017. Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị Anh Th, anh Trần Chí D không có mâu thuẫn gì lớn, đầu năm 2021 anh Trần Chí D có nợ nần tiền bạc một số người nên phải đi làm xa nhà để có tiền trả nợ, cách đây khoảng một năm chị Nguyễn Thị Anh Th đã đưa cháu Trần Khả Nh về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị Nguyễn Thị Anh Th và anh Trần Chí D đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Anh Th.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Anh Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Hiện nay cháu Trần Khả Nh đang sinh sống với chị Nguyễn Thị Anh Th, anh Trần Chí D không có ý kiến về yêu cầu nuôi con sau khi ly hôn. Do đó để ổn định tâm lý cho con, cần giao con chung cho chị Nguyễn Thị Anh Th trực tiếp nuôi con sau khi cha mẹ ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật là con dưới 36 tháng tuổi giao cho mẹ trực tiếp nuôi, nên yêu cầu của chị Nguyễn Thị Anh Th được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Anh Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Anh Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 233, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Anh Th được ly hôn với anh Trần Chí D.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Khả Nh, sinh ngày 15/9/2019 cho chị Nguyễn Thị Anh Th trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Anh Th phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002509 ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản

án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- Đường sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Yến